

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN KỲ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 41/2023/HS-ST

Ngày: 19/7/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Phạm Công Thành.
2. Bà: Nguyễn Thị Vân Anh.

***Thư ký phiên tòa:*** ông Lê Thanh Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:*** bà Thái Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLSTHS ngày 19 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXHS-ST ngày 7 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 11 năm 1982; tại huyện T, tỉnh Q; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Công L, sinh năm: 1933 và bà: Trần Thị Q, sinh năm: 1954; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1984; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/3/2022 bị Công an huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ từ ngày 21/4/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: anh Trần Anh T, sinh năm: 1992. Trú tại: xóm 1, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/4/2023, Phạm Văn T đi bộ từ nhà tại xóm H, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An ra đường xin đi nhờ xe máy của người đi đường đến địa bàn xã Tân Long, huyện Tân Kỳ để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực gần nhà văn hóa xóm Tân Long thuộc xóm Tân Long, xã Tân Long, huyện Tân Kỳ thì Phạm Văn T thấy một người đàn ông đang đứng bên đường mà T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Thành đã xuống xe và gặp để nói chuyện. Quá trình nói chuyện Phạm Văn T hỏi người đàn ông này “*Anh có đó không để cho em hai trăm*” (ý là T hỏi mua của người đàn ông này 200.000 đồng ma túy) thì người đàn ông này trả lời “*Có, đưa tiền đây*”. Sau đó, T lấy từ trong người số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) rồi đưa cho người đàn ông này. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho Phạm Văn T 01 (*Một*) gói nhỏ được gói bên ngoài là giấy thiếc màu trắng, bên trong có chứa ma túy Heroine màu trắng dạng cục. Phạm Văn T cầm gói ma túy đi vào bụi cây bên đường rồi lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Sau khi sử dụng xong, T gói số ma túy lại như cũ và bỏ vào túi quần sau bên trái đang mặc trên người rồi xin ngồi nhờ xe của người đi đường để về nhà. Khi đi đến khu vực xóm 1, xã Nghĩa Đàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì T xuống xe đi bộ. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ trên đường Quốc lộ 48E thuộc xóm 1, xã Nghĩa Đàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Tân phát hiện với nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi của mình nên Phạm Văn T đã tự nguyện lấy từ túi quần sau bên phải một gói ma túy được gói bên ngoài là giấy thiếc màu trắng, bên trong chứa ma túy Heroine giao nộp cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng rồi đưa Phạm Văn T cùng tang vật về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/4/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ xác định: Số chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Phạm Văn T có khối lượng 0,1 gam (*Không phải một gam*) sau khi đã loại bỏ bao bì. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã lấy một phần chất bột màu trắng dạng cục có khối lượng 0,04 gam (*Không phải không bốn gam*) gửi đi trưng cầu giám định và đã

sử dụng hết. Số chất tinh thể rắn màu trắng còn lại, cùng vỏ bao bì được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư.

Tại kết luận giám định số 470/KL – KTHS (Đ2 - MT) ngày 26/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ Phạm Văn T gửi đến giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,1 gam.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSTK ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Phạm Văn T, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Phạm Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Phạm Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/4/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,06g (*Không thấy không sáu gam*) ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo **Phạm Văn T** đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 21/4/2023, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 21/4/2023, tại Quốc lộ 48E thuộc địa phận xóm 1, xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi tàng trữ 0,1 gam (*Không thấy một gam*) ma túy (Heroine), nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Phạm Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bố của bị cáo là ông Phạm Công Lê có công với cách mạng được tặng thưởng Huân huy chương, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo không tài sản riêng, thu nhập từ lao động làm thuê tự do, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Trong vụ án này, theo lời khai của Phạm Văn T thì nguồn gốc 0,1g (*Không thấy một gam*) ma túy (Heroin) mà T tàng trữ là mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực xóm Tân Long, xã Tân Long, huyện Tân Kỳ vào ngày 21/4/2023, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: 0,06 gam (*Không thấy không sáu gam*) ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của Phạm Văn T là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 14 (*Mười bốn*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy: 0,06 gam (*Không thấy không sáu gam*) ma túy (Heroine) và vỏ bao bì niêm phong trong phong bì thư.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/6/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

